TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN NGÔ QUYỀN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 23/2021/QĐHG-HNGĐ	*Quận Ngô Quyền, ngày 08 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGÔ QUYỀN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thẩm phán ra quyết định: Ông Nguyễn Mạnh Hà.

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 32, Điều 33, Điều 34, Điều 35 và Điều 36 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án ngày 23 tháng 3 năm 2021, về việc các bên thỏa thuận được với nhau về giải quyết toàn bộ vụ việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn giữa:

- Người yêu cầu:

Chị NTH, sinh năm 1988; nơi cư trú: Số 12/44 đường TKD, phường MT, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Anh VBM, sinh năm 1980; nơi cư trú: Số 12/44 đường TKD, phường MT, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án cùng tài liệu kèm theo do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án,

XÉT THẤY:

Nội dung thỏa thuận, thống nhất của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải tại Tòa án đã có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Đã hết thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án nhận được Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án giữa các bên hòa giải: Chị NTH; nơi cư trú: Số 12/44 đường TKD, phường MT, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng và anh VBM; nơi cư trú: Số 12/44 đường TKD, phường MT, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

2. Công nhận kết quả hòa giải thành tại Tòa án của các bên cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị NTH và anh VBM thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị NTH và anh VBM có hai con chung là VGB, sinh ngày 04 tháng 8 năm 2014 và VBA, sinh ngày 25 tháng 11 năm 2016. Chị NTH và anh VBM thỏa thuận giao con VGB và VBA cho chị NTH trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, chị NTH và anh VBM thỏa thuận anh VBM cấp dưỡng 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng kể từ tháng 4 năm 2021 đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị NTH và anh VBM tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện hoặc người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định.

5. Viện Kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:
- Các bên;
- VKSND quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- UBND phường Máy Tơ, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng (ĐKKH ngày 25/7/2014);
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hà